

Số: 5853/BC-UBND

Điện Biên, ngày 23 tháng 10 năm 2025

BÁO CÁO

**Tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP
ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải
thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia
năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên**

Thực hiện Công văn số 15723/BTC-DNTN ngày 09/10/2025 của Bộ Tài chính về việc báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, UBND tỉnh Điện Biên báo cáo như sau:

I. Đánh giá chung về công tác chỉ đạo, tổ chức thực hiện

1. Bối cảnh thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2025

Năm 2025 là năm có ý nghĩa đặc biệt quan trọng trong quá trình sắp xếp tổ chức bộ máy chính quyền địa phương hai cấp (cấp tỉnh và cấp xã) thống nhất trong phạm vi cả nước. Đây là thời điểm trọng yếu để phân định rõ nhiệm vụ, thẩm quyền, cơ cấu tổ chức bộ máy của từng cấp chính quyền, đồng thời bố trí lại đơn vị hành chính, phân bổ nguồn lực hợp lý, tạo không gian và động lực phát triển mới cho các địa phương.

Cùng với quá trình tổ chức, sắp xếp lại bộ máy, cả nước đã đẩy mạnh đổi mới cơ chế quản lý, rút ngắn thủ tục hành chính, giảm chi phí tuân thủ cho người dân và doanh nghiệp. Các cấp, các ngành đã phân đầu cắt giảm ít nhất 30% số lượng thủ tục hành chính, phân cấp mạnh mẽ cho chính quyền cấp cơ sở nơi trực tiếp tiếp xúc, giải quyết công việc với người dân và doanh nghiệp, góp phần giảm bớt khâu trung gian, nâng cao tính minh bạch, trách nhiệm và hiệu quả hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước.

Bên cạnh đó, cải cách thủ tục hành chính gắn liền với chuyển đổi số được xác định là nhiệm vụ trọng tâm trong năm 2025. Nhiều thủ tục được triển khai thực hiện thông qua cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” và tích hợp trên nền tảng dịch vụ công trực tuyến, giúp tiết kiệm thời gian, chi phí cho người dân và doanh nghiệp, đồng thời nâng cao chất lượng phục vụ và năng lực điều hành của chính quyền các cấp.

2. Công tác ban hành các Kế hoạch hành động

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 về tiếp tục thực hiện những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã ban hành văn bản¹ triển khai thực hiện Nghị quyết đến

¹ Kế hoạch số 513/KH-UBND về Kế hoạch hành động Thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh Điện Biên;

các sở, ban, ngành, địa phương trong tỉnh. Kế hoạch hành động của tỉnh xác định rõ trách nhiệm, mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể của từng cơ quan, đơn vị, tập trung vào các chỉ tiêu, tiêu chí chủ yếu nhằm tiếp tục cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, hỗ trợ phát triển doanh nghiệp và thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh.

Trên cơ sở Kế hoạch hành động của UBND tỉnh, các sở, ngành, địa phương đã chủ động xây dựng Kế hoạch hành động của ngành, địa phương mình để cụ thể hóa các giải pháp thực hiện nhiệm vụ được giao, bảo đảm phù hợp với điều kiện thực tế. Với sự vào cuộc đồng bộ của cả hệ thống chính trị, tỉnh Điện Biên đã quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, sâu sát, tập trung tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, khơi thông cơ chế chính sách, thu hút nguồn lực đầu tư, đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, đồng thời ưu tiên nguồn lực để triển khai thực hiện các chương trình, dự án trọng điểm, góp phần thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Nghị quyết số 02/NQ-CP.

3. Công tác truyền thông, phổ biến và quán triệt tinh thần, nội dung Nghị quyết đến cán bộ, doanh nghiệp và người dân

Ngay sau khi Chính phủ ban hành Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025, Ủy ban nhân dân tỉnh Điện Biên đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương tổ chức phổ biến, quán triệt đầy đủ nội dung Nghị quyết đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức trong cơ quan, đơn vị, đảm bảo mọi cán bộ, công chức nắm vững tinh thần chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh trong quá trình triển khai thực hiện.

Nội dung Nghị quyết được phổ biến rộng rãi thông qua các phương tiện thông tin đại chúng, hệ thống thông tin điện tử của tỉnh, như Cổng thông tin điện tử tỉnh, Trang thông tin của các sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã; đồng thời được lồng ghép tuyên truyền trong các hội nghị, cuộc họp, diễn đàn khởi nghiệp, xúc tiến đầu tư, đối thoại doanh nghiệp nhằm nâng cao nhận thức, tạo sự đồng thuận, thống nhất trong thực hiện.

Nhờ công tác truyền thông, phổ biến, quán triệt kịp thời, tinh thần và nội dung của Nghị quyết đã được lan tỏa sâu rộng đến cộng đồng doanh nghiệp, người dân, góp phần tăng cường ý thức chấp hành pháp luật, nâng cao tinh thần hợp tác giữa chính quyền và doanh nghiệp trong xây dựng môi trường đầu tư, kinh doanh lành mạnh, minh bạch..

4. Sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong quá trình thực hiện

Trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh được duy trì chặt chẽ, hiệu quả. Các sở, ngành, đơn vị được giao chủ trì thực hiện các chỉ tiêu, chỉ số thành phần đã chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan để thu thập thông tin, chia sẻ dữ liệu, đánh giá tiến độ và kết quả thực hiện theo chức năng, nhiệm vụ được giao.

Đối với các chỉ số do Bộ, ngành Trung ương phụ trách, các sở, ngành của tỉnh đã phối hợp, cung cấp đầy đủ số liệu, tài liệu, thông tin liên quan theo yêu cầu của cơ quan chủ quản, bảo đảm tính chính xác, kịp thời và đồng bộ trong

quá trình tổng hợp, báo cáo.

Nhìn chung, sự phối hợp giữa các cơ quan, đơn vị trong tỉnh được thực hiện trách nhiệm, thường xuyên và hiệu quả, góp phần tích cực vào việc thực hiện mục tiêu cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh, đáp ứng yêu cầu chỉ đạo của Chính phủ và UBND tỉnh.

5. Sự giám sát, thanh tra, kiểm tra, phản biện trong quá trình thực hiện

UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 3593/KH-UBND ngày 22/7/2025 về kiểm tra công tác cải cách hành chính và phân cấp quản lý nhà nước tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh Điện Biên năm 2025; đồng thời ban hành Quyết định số 1853/QĐ-UBND ngày 18/8/2025 về việc thành lập Đoàn kiểm tra công tác cải cách hành chính và phân cấp quản lý nhà nước tại các cơ quan hành chính trên địa bàn tỉnh năm 2025.

Thông qua hoạt động kiểm tra, giám sát, các cơ quan, đơn vị được yêu cầu nghiêm túc đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ, chỉ ra những tồn tại, hạn chế, nguyên nhân và đề xuất biện pháp khắc phục. Kết quả kiểm tra, phản biện được tổng hợp làm căn cứ để UBND tỉnh xem xét, chỉ đạo điều chỉnh kịp thời các giải pháp, bảo đảm việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP đạt hiệu quả, thực chất và bền vững.

II. Đánh giá kết quả thực hiện các mục tiêu và nhiệm vụ

1. Kết quả phát triển khu vực kinh tế tư nhân

Công tác phát triển khu vực kinh tế tư nhân tiếp tục được tỉnh Điện Biên quan tâm, triển khai đồng bộ và đạt nhiều kết quả tích cực. Tỉnh đã chỉ đạo thực hiện hiệu quả các chính sách hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa; đẩy mạnh sắp xếp, đổi mới doanh nghiệp nhà nước giai đoạn 2022-2025; đồng thời triển khai Kế hoạch số 238-KH/TU ngày 01/7/2025 của Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị và Nghị quyết số 198/2025/QH15 của Quốc hội về phát triển kinh tế tư nhân, tạo môi trường thuận lợi thúc đẩy khu vực này phát triển. Tính từ đầu năm đến thời điểm báo cáo, toàn tỉnh có 184 doanh nghiệp thành lập mới² với tổng vốn đăng ký 1.787 tỷ đồng³, đạt 162,3% kế hoạch năm; 59 doanh nghiệp hoạt động trở lại, 135 tạm ngừng và 19 giải thể⁴. Lũy kế có 1.490 doanh nghiệp đang hoạt động với vốn đăng ký 37.073 tỷ đồng và 1.120 chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm kinh doanh đăng ký tại địa phương. Có 24 hợp tác xã (HTX) thành lập mới với tổng vốn điều lệ trên 76 tỷ đồng⁵, đạt 109% kế hoạch năm. Toàn tỉnh hiện có 352 HTX, trong đó 233 HTX đang hoạt động, 119 HTX tạm ngừng, với tổng vốn 1.026 tỷ đồng. Có 720 hộ kinh doanh mới được thành lập với tổng vốn trên 55 tỷ đồng. Lũy kế toàn tỉnh có 18.895 hộ kinh doanh, tổng vốn đăng ký 2.331 tỷ đồng. Tuy nhiên, quy mô doanh nghiệp và HTX còn nhỏ, năng lực quản trị, khả năng cạnh tranh và tính liên kết chuỗi

² Tăng 61 doanh nghiệp (tăng 49,6%) so với cùng kỳ năm trước.

³ Tăng 1.027,948 tỷ đồng (tăng 235%) so với cùng kỳ năm trước.

⁴ Cùng kỳ năm 2024, có 10 doanh nghiệp giải thể.

⁵ Cùng kỳ năm 2024, có 25 HTX thành lập với tổng số vốn điều lệ 58,8 tỷ đồng.

giá trị chưa cao, chưa tương xứng với tiềm năng, lợi thế của tỉnh.

Về thu hút đầu tư, trong năm 2025, toàn tỉnh có 09 dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương với tổng vốn đăng ký đầu tư 2.519,576 tỷ đồng, tăng 11,81% so với cùng kỳ năm trước. Lũy kế đến thời điểm hiện tại có 221 dự án đầu tư được chấp thuận chủ trương đầu tư với tổng số vốn đăng ký 48.107,499 tỷ đồng (không tính những dự án đã thu hồi), trong đó có 129 dự án đã hoàn thành đi vào hoạt động; 92 dự án đang triển khai thực hiện với tổng số vốn đăng ký là 34.609,54 tỷ đồng. UBND tỉnh đã phê duyệt 24 quyết định điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án, góp phần tháo gỡ khó khăn, tạo thuận lợi cho nhà đầu tư triển khai dự án trên địa bàn.

2. Kết quả thực hiện các nhiệm vụ được giao trong Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2025

2.1. Tháo gỡ bất cập pháp lý trong thực hiện dự án đầu tư

UBND tỉnh Điện Biên thường xuyên chỉ đạo rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc phạm vi quản lý nhà nước nhằm kịp thời phát hiện, xử lý những quy định trái pháp luật, mâu thuẫn, chồng chéo, hết hiệu lực hoặc không còn phù hợp với thực tiễn phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Trên cơ sở đó, tỉnh kiến nghị cơ quan, người có thẩm quyền đình chỉ thi hành, bãi bỏ, thay thế, sửa đổi, bổ sung hoặc ban hành mới các quy định, chính sách để đảm bảo phù hợp với yêu cầu quản lý nhà nước hiện nay.

Tập trung xử lý, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc liên quan đến công tác bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các dự án trên địa bàn các xã, phường, đảm bảo đúng quy định pháp luật; đẩy nhanh tiến độ giải phóng mặt bằng, tạo quỹ đất sạch phục vụ thu hút đầu tư, triển khai các dự án trọng điểm. Đồng thời, thực hiện hiệu quả công tác giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất, đảm bảo đúng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và tiến độ thi công dự án.

Thường xuyên chỉ đạo các cơ quan, đơn vị chức năng chủ động hỗ trợ, hướng dẫn, giải quyết nhanh chóng, kịp thời những kiến nghị, phản ánh của doanh nghiệp, nhà đầu tư đang quan tâm, khảo sát, hoặc triển khai dự án trên địa bàn. Các phản ánh được tiếp nhận, xem xét, xử lý đúng thẩm quyền, đúng thời hạn, nhằm tháo gỡ vướng mắc, tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp, nhà đầu tư trong quá trình thực hiện dự án.

Chú trọng nâng cao trách nhiệm phối hợp giữa các sở, ban, ngành, địa phương trong quá trình giải quyết thủ tục hành chính, xử lý khó khăn phát sinh, góp phần rút ngắn thời gian, giảm chi phí cho doanh nghiệp và nâng cao hiệu quả công tác quản lý, điều hành.

2.2. Nâng cao chất lượng cải cách danh mục ngành nghề đầu tư kinh doanh có điều kiện và điều kiện kinh doanh

UBND tỉnh Điện Biên đã chủ động ban hành Kế hoạch số 1566/KH-UBND ngày 15/4/2025 về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành

chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026 trên địa bàn tỉnh. Kết quả rà soát, cải cách thủ tục hành chính (TTHC) như sau:

- Đối với TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh do địa phương ban hành: Các cơ quan, đơn vị đã tổ chức rà soát 08 TTHC, đề xuất cắt giảm, đơn giản hóa 07 TTHC, đạt tỷ lệ 87,5%. Trong đó: Bãi bỏ 05 TTHC thuộc lĩnh vực Sở hữu trí tuệ; Cắt giảm thời hạn giải quyết 02 TTHC thuộc lĩnh vực Kinh tế hợp tác và Phát triển nông thôn.

- Đối với TTHC liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh do các bộ, ngành Trung ương ban hành: Tỉnh đã tổ chức rà soát, kiến nghị cắt giảm, đơn giản hóa 60 TTHC thuộc các lĩnh vực Y tế, Xây dựng, Công Thương, Nông nghiệp và Môi trường. Nội dung kiến nghị tập trung vào loại bỏ các thủ tục không cần thiết hoặc có thể tích hợp, đơn giản hóa quy trình xử lý, giảm thành phần hồ sơ, giảm thời gian giải quyết, qua đó tạo thuận lợi cho doanh nghiệp và người dân trong quá trình thực hiện.

- Đối với TTHC nội bộ giữa các cơ quan hành chính nhà nước: Toàn tỉnh đã tổ chức rà soát 386 TTHC, cắt giảm, đơn giản hóa 155 TTHC, được thông qua tại 22 Quyết định phê duyệt phương án đơn giản hóa TTHC nội bộ, đạt tỷ lệ 40,1% tổng số TTHC nội bộ đã công bố. Các nội dung cải cách tập trung vào: rút ngắn quy trình phối hợp, giảm số lượng giấy tờ cần chuyển giữa các cơ quan, bãi bỏ các yêu cầu xác nhận trùng lặp, giúp tăng cường tính liên thông, thống nhất trong xử lý công việc hành chính.

Việc rà soát, đơn giản hóa TTHC nội bộ đã góp phần nâng cao hiệu quả phối hợp giữa các cơ quan hành chính, rút ngắn thời gian xử lý hồ sơ, tạo nền tảng thuận lợi cho triển khai chính quyền số, đồng thời nâng cao trách nhiệm và hiệu quả thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức trên địa bàn tỉnh.

2.3. Tháo gỡ các điểm nghẽn, xây dựng giải pháp đột phá về thể chế, cơ chế chính sách ưu đãi để thu hút, chuyển giao, làm chủ công nghệ cao, công nghệ mới, tiên tiến

- UBND tỉnh đã chủ động triển khai ký kết các thỏa thuận hợp tác với các tập đoàn công nghệ lớn như Tập đoàn Bưu chính Viễn thông (VNPT), Tập đoàn Công nghiệp - Viễn thông Quân đội (Viettel), Tập đoàn FPT, trường Đại học Bách khoa Hà Nội trong triển khai các nhiệm vụ KH&CN, ứng dụng Trí tuệ nhân tạo (AI), Tổ chức Steam for Việt Nam về khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, Tổ chức thành công sự kiện “Ngày hội AI” với nhiều hoạt động như khai trương STEAMHub, trải nghiệm công nghệ AI, tập huấn ứng dụng AI và vinh danh các dự án tiêu biểu. Đồng thời, tỉnh tích cực tạo điều kiện thuận lợi cho các doanh nghiệp công nghệ tham gia vào các chương trình chuyển đổi số thông qua cơ chế chính sách ưu đãi đầu tư và hỗ trợ phát triển doanh nghiệp số.

- Công tác hợp tác quốc tế trong lĩnh vực khoa học, công nghệ và đổi mới sáng tạo tiếp tục được mở rộng và tăng cường. Tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 915/KH-UBND ngày 11/3/2025 nhằm triển khai thực hiện hiệu quả các nội

dung hợp tác giữa UBND tỉnh Điện Biên với chính quyền thành phố Saint Petersburg (Liên bang Nga) trong các lĩnh vực thương mại - kinh tế, khoa học - kỹ thuật, xã hội và nhân văn; Ký kết biên bản ghi nhớ hợp tác đào tạo cán bộ, học sinh tỉnh Điện Biên trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ với Trường Đại học Udon Thani Rajabhat (Thái Lan) giai đoạn 2025-2030; Đàm phán với thành phố Phổ Nhĩ (Trung Quốc) về dự thảo kế hoạch hợp tác giai đoạn 2025-2029, đặc biệt trong lĩnh vực chuyển giao kỹ thuật nông nghiệp công nghệ cao; Tổ chức Hội nghị trực tuyến với chính quyền tỉnh Bát-na (An-giê-ri) tháng 5/2025 để cụ thể hóa hợp tác trong lĩnh vực khoa học và công nghệ. Qua đó, đẩy mạnh hợp tác nghiên cứu khoa học và chuyển giao công nghệ, bảo tồn di sản văn hóa, thúc đẩy các hoạt động trao đổi chuyên gia, giao lưu học thuật, hội thảo, hội nghị quốc tế, tạo điều kiện thuận lợi để các đơn vị nghiên cứu tiếp cận và ứng dụng hiệu quả các tiến bộ khoa học kỹ thuật tiên tiến.

- Lĩnh vực công nghiệp công nghệ thông tin (CNTT) và công nghệ số trên địa bàn tỉnh Điện Biên đã có những bước phát triển tích cực trong thời gian qua, góp phần thúc đẩy quá trình chuyển đổi số và nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp. Tỷ lệ ứng dụng công nghệ số trong cộng đồng doanh nghiệp tiếp tục gia tăng rõ rệt. Trên 84% doanh nghiệp nhỏ và vừa trên địa bàn tỉnh sẽ sử dụng các nền tảng số để quản trị, vận hành và tiếp cận khách hàng; trên 40% doanh nghiệp nhỏ và vừa tiếp cận và tham gia Chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp nhỏ và vừa (SMEdx) thông qua nền tảng trực tuyến; 98,9% doanh nghiệp thực hiện nghĩa vụ nộp thuế bằng hình thức điện tử, góp phần minh bạch hóa và tiết kiệm chi phí trong công tác quản lý thuế. Quy mô kinh tế số đạt gần 12% GRDP.

2.4. Đổi mới công tác quản lý, kiểm tra chuyên ngành đối với hàng hóa và triển khai hiệu quả Cổng thông tin một cửa quốc gia

UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 1010/QĐ-UBND ngày 19/5/2025 về việc thành lập Tổ chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, đôn đốc đột cao điểm đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng buôn lậu, gian lận thương mại, hàng giả, xâm phạm quyền sở hữu trí tuệ trên địa bàn tỉnh Điện Biên. Tỉnh đã quán triệt và triển khai nghiêm túc các kế hoạch, chỉ đạo của Trung ương và của tỉnh trong công tác đấu tranh chống buôn lậu, gian lận thương mại, sản xuất và buôn bán hàng giả, hàng cấm, hàng kém chất lượng, không bảo đảm an toàn thực phẩm, cùng các lĩnh vực khác thuộc phạm vi quản lý nhà nước.

Tăng cường tuyên truyền, phổ biến pháp luật đến các tổ chức, cá nhân kinh doanh hàng hóa và người tiêu dùng nhằm nâng cao nhận thức, hình thành văn hóa kinh doanh và tiêu dùng lành mạnh. Các lực lượng chức năng chủ động nắm chắc diễn biến tình hình, tăng cường phối hợp liên ngành, tập trung kiểm tra, kiểm soát trong các dịp cao điểm (Lễ, Tết) đối với các nhóm hàng hóa thiết yếu có nhu cầu tiêu dùng cao như: điện tử, điện lạnh, quần áo, giày dép, lương thực, thực phẩm, bánh kẹo, rượu bia, thuốc lá, xì gà, nước giải khát, xăng dầu, động vật và sản phẩm động vật...

Nhờ đó, hoạt động quản lý thị trường, kiểm tra chuyên ngành và vận hành Cổng thông tin một cửa quốc gia được triển khai đồng bộ, góp phần nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng và tạo môi trường cạnh tranh lành mạnh trên địa bàn tỉnh.

2.5. Cắt giảm, đơn giản hoá thủ tục hành chính; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan nhà nước

- Công tác cải cách thủ tục hành chính (TTHC) gắn với triển khai dịch vụ công trực tuyến trên địa bàn tỉnh đạt nhiều kết quả tích cực, góp phần nâng cao hiệu quả quản trị, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và chất lượng phục vụ người dân, doanh nghiệp. Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh không ngừng được nâng cấp, hoàn thiện theo hướng hiện đại, đồng bộ. Đến nay, 100% TTHC đủ điều kiện đã được cung cấp trực tuyến và tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia; tỷ lệ số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết TTHC đạt trên 90% ở cấp tỉnh và trên 80% ở cấp xã; tỷ lệ hồ sơ thanh toán trực tuyến đạt gần 64%.

- Hạ tầng số của các cơ quan, đơn vị, địa phương tiếp tục được phát triển và duy trì ổn định, phục vụ hiệu quả công tác phát triển chính quyền số và bảo đảm thông suốt giữa các cấp chính quyền. Trung tâm dữ liệu phục vụ chuyển đổi số của tỉnh được triển khai theo hướng ứng dụng công nghệ điện toán đám mây, tạo nền tảng hạ tầng quản lý tập trung, đồng bộ, thống nhất, an toàn thông tin, phục vụ các phần mềm dùng chung của tỉnh.

- Nền tảng tích hợp và chia sẻ dữ liệu cấp tỉnh (LGSP) tiếp tục được duy trì đảm bảo kết nối với Nền tảng tích hợp, chia sẻ dữ liệu quốc gia (NDXP) để khai thác các cơ sở dữ liệu, hệ thống thông tin có quy mô, phạm vi từ Trung ương đến địa phương; 100% ứng dụng có dữ liệu dùng chung của tỉnh được kết nối, sử dụng qua LGSP, nhiều dịch vụ dữ liệu có trên NDXP được tỉnh đưa vào sử dụng chính thức.

- Các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh tiếp tục phối hợp chặt chẽ với các bộ, ngành Trung ương xây dựng, hoàn thiện và "làm giàu" các cơ sở dữ liệu quốc gia, cơ sở dữ liệu của bộ, ngành. Ngoài ra, các Hệ thống thông tin dùng chung, các cơ sở dữ liệu dùng chung của tỉnh cũng đang được xây dựng và đưa vào sử dụng, như: Cơ sở dữ liệu dùng chung về quản lý cán bộ công chức viên chức; cơ sở dữ liệu dùng chung ngành Giáo dục và Đào tạo, Xây dựng, Công Thương, Khoa học và Công nghệ, Nông nghiệp và Môi trường...

- Các Hệ thống thông tin dùng chung của tỉnh được rà soát, đánh giá và nâng cấp, bảo đảm đáp ứng đầy đủ chức năng, yêu cầu kỹ thuật theo quy định, phù hợp với việc sắp xếp đơn vị hành chính và triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp; đồng thời tiếp tục được đẩy mạnh sử dụng, giúp nâng cao hiệu quả, hiệu lực quản lý, chỉ đạo, điều hành của lãnh đạo, thực thi công vụ của công chức, viên chức, phục vụ người dân, doanh nghiệp góp phần CCHC, hướng đến nền hành chính hiện đại, thông minh không giấy tờ: 100% các cơ quan nhà nước các cấp sử dụng nền tảng quản lý văn bản và hồ sơ công việc, liên thông vào Trục liên thông văn bản quốc gia; tỷ lệ văn bản điện tử có ký số đạt 98%; 100% cán bộ, công chức được cấp tài khoản thư điện tử công vụ;

100% cơ quan các cấp triển khai áp dụng hệ thống chỉ đạo, điều hành phục vụ công tác theo dõi, đôn đốc việc thực hiện nhiệm vụ do UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh giao; 100% chế độ báo cáo, nội dung thông tin, dữ liệu của tỉnh được kết nối, cung cấp đầy đủ, kịp thời với Hệ thống thông tin báo cáo Chính phủ, Trung tâm thông tin, chỉ đạo điều hành của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ; triển khai giải pháp hợp không giấy cho các cuộc họp của HĐND các cấp; hệ thống hội nghị trực tuyến kết nối từ Tỉnh uỷ, HĐND, UBND tỉnh đến 100% xã, phường, trên toàn tỉnh.

- Hệ thống thông tin giải quyết TTHC của tỉnh được nâng cấp, hoàn thiện có đầy đủ tính năng theo quy định, đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức tổ máy theo mô hình hai cấp và triển khai Cổng Dịch vụ công quốc gia là điểm “một cửa số” tập trung, duy nhất của quốc gia.

2.6. Về việc nâng cao chất lượng các dịch vụ phát triển kinh doanh

- Công tác nâng cao chất lượng dịch vụ phát triển kinh doanh được tỉnh tập trung triển khai đồng bộ, góp phần hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh mở rộng sản xuất, nâng cao năng lực cạnh tranh và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tỉnh đã hỗ trợ doanh nghiệp nhỏ và vừa tham gia Chương trình SMEdx nhằm thúc đẩy chuyển đổi số; triển khai các hệ thống quản lý chất lượng phù hợp với tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế trong các lĩnh vực an toàn thực phẩm, môi trường, năng lượng và truy xuất nguồn gốc, ưu tiên áp dụng đối với các sản phẩm chủ lực của tỉnh.

- Bên cạnh đó, tỉnh xây dựng, quản lý và phát triển nhãn hiệu chứng nhận, nhãn hiệu tập thể cho các sản phẩm OCOP, gắn với mã số vùng trồng và xác thực truy xuất nguồn gốc nhằm nâng cao giá trị thương hiệu và độ tin cậy của sản phẩm trên thị trường.

- Chuẩn bị tổ chức triển khai thực hiện 02 đề án phát triển thương mại điện tử đã được phê duyệt, gồm: (i) Đề án thuộc Chương trình Thương mại điện tử quốc gia theo Quyết định số 4056/QĐ-BCT ngày 31/12/2024 của Bộ Công Thương; (ii) Đề án thuộc Chương trình Thương mại điện tử địa phương theo Quyết định số 561/QĐ-UBND ngày 18/3/2024 của UBND tỉnh Điện Biên, với tổng kinh phí thực hiện là 537 triệu đồng. Mục tiêu các đề án nhằm hỗ trợ doanh nghiệp, hợp tác xã, hộ kinh doanh trên địa bàn tỉnh giới thiệu, quảng bá, xây dựng thương hiệu sản phẩm; nâng cao kỹ năng ứng dụng thương mại điện tử trong sản xuất, kinh doanh; kết nối doanh nghiệp với khách hàng qua các sàn thương mại điện tử; thúc đẩy thương mại hóa thông tin trong lĩnh vực công nghiệp, thương mại; quảng bá sản phẩm đặc trưng của tỉnh, góp phần nâng cao năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Mở rộng hợp tác kinh tế quốc tế, phối hợp với các bộ, ngành Trung ương, cơ quan đại diện ngoại giao, tổ chức quốc tế nhằm kết nối, huy động các nguồn lực phục vụ phát triển kinh tế - xã hội. Tỉnh đã hỗ trợ, tổ chức và tham gia nhiều sự kiện đối ngoại quan trọng như: Gặp gỡ Hàn Quốc; Lễ hội Voi năm 2025 tại tỉnh Sê Kông (Lào); Lễ hội Hoa Ban năm 2025 và Ngày hội Văn hóa, Thể thao và Du lịch các dân tộc tỉnh Điện Biên lần thứ VIII; chuỗi hoạt động

nhân kỷ niệm 135 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh tại thành phố Saint Petersburg (Nga); tham dự Diễn đàn Môi trường Quốc tế Neva lần thứ XI; Hội chợ thương mại và du lịch Quốc tế tại Ấn Độ; Festival Tinh hoa Tây Bắc Điện Biên 2025...

- Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến các Hiệp định Thương mại tự do (FTA) đến các cấp, ngành, đơn vị và doanh nghiệp trên địa bàn. Chủ động thông tin, hướng dẫn thực hiện các cam kết trong các FTA đến thương nhân, đơn vị xuất nhập khẩu, đảm bảo cập nhật kịp thời các chính sách mới. Đồng thời, thực hiện hiệu quả vai trò thường trực Tiểu ban hội nhập quốc tế về kinh tế của tỉnh, làm đầu mối cung cấp thông tin về các FTA, kết nối trực tiếp với Cổng thông tin của Bộ Công Thương và các đơn vị liên quan để phổ biến thông tin thị trường, chính sách FTA đến cộng đồng doanh nghiệp nhanh chóng, đầy đủ.

- Duy trì thường xuyên các hoạt động gặp gỡ, đối thoại, tiếp xúc với cộng đồng doanh nghiệp nhằm kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc và đề xuất các giải pháp tháo gỡ hiệu quả, tạo môi trường thuận lợi cho các tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh phát triển ổn định và bền vững.

2.7. Về việc rà soát, giảm số lượng hoạt động thanh tra doanh nghiệp

- UBND tỉnh đã ban hành Công văn số 1511/UBND-NC ngày 11/4/2025 về việc tổ chức thực hiện kế hoạch thanh tra trong giai đoạn sắp xếp tổ chức bộ máy, theo phương châm “giảm số lượng – nâng chất lượng – tránh chồng chéo”. Trên cơ sở đó, các cơ quan, đơn vị đã tiến hành rà soát, phân loại kỹ lưỡng các cuộc thanh tra; tạm dừng những cuộc thanh tra trùng lặp, không còn phù hợp hoặc có nội dung trùng với kế hoạch kiểm tra chuyên ngành, nhằm hạn chế gây áp lực, phiền hà cho doanh nghiệp và cơ sở sản xuất, kinh doanh.

- Công tác rà soát, xử lý chồng chéo, trùng lặp trong hoạt động thanh tra được thực hiện thường xuyên, liên tục; đến cuối năm 2025, không còn tình trạng nhiều đoàn thanh tra làm việc tại cùng một doanh nghiệp trong cùng năm, trừ trường hợp thanh tra đột xuất khi có dấu hiệu vi phạm rõ ràng hoặc theo yêu cầu của Thanh tra Chính phủ..

- Nhờ triển khai đồng bộ, quyết liệt các giải pháp nêu trên, số lượng cuộc thanh tra doanh nghiệp năm 2025 giảm đáng kể so với năm 2024, song chất lượng, hiệu quả các cuộc thanh tra được nâng cao rõ rệt; nội dung thanh tra có trọng tâm, trọng điểm, kết luận, kiến nghị cụ thể, xác đáng, góp phần tăng cường hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh và củng cố niềm tin của cộng đồng doanh nghiệp.

III. Hạn chế, tồn tại và nguyên nhân

1. Hạn chế, tồn tại

- Nhận thức và khả năng tiếp cận công nghệ thông tin của người dân, nhất là đồng bào dân tộc thiểu số, còn hạn chế do tỷ lệ hộ nghèo cao, thiếu điều kiện về thiết bị công nghệ và hạn chế trong tiếp cận các nền tảng kỹ thuật số.

- Nguồn nhân lực chất lượng cao trong lĩnh vực công nghệ thông tin còn thiếu, đặc biệt là đội ngũ chuyên gia công nghệ và các tổ chức nghiên cứu, ứng dụng khoa học công nghệ có quy mô, ảnh hưởng đến khả năng tiếp cận, làm chủ và ứng dụng công nghệ mới trong phát triển kinh tế - xã hội và chuyển đổi số của tỉnh.

- Cơ sở hạ tầng kinh tế - xã hội chưa được đầu tư đồng bộ, nguồn thu ngân sách còn hạn chế, dịch vụ hỗ trợ phát triển doanh nghiệp chưa đa dạng; đây là những yếu tố làm giảm tính cạnh tranh của nền kinh tế, ảnh hưởng đến khả năng thu hút đầu tư và nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh.

- Công tác hỗ trợ doanh nghiệp trong tiếp cận đất đai tuy có chuyển biến tích cực nhưng chưa đạt kỳ vọng; quá trình bồi thường, giải phóng mặt bằng, hỗ trợ tái định cư và thực hiện thủ tục hành chính về đất đai vẫn còn chậm, gặp nhiều khó khăn, ảnh hưởng đến tiến độ triển khai dự án đầu tư..

2. Nguyên nhân

a) Nguyên nhân khách quan

- Tình hình kinh tế - xã hội trong nước và thế giới biến động mạnh, chi phí đầu vào tăng cao, chính sách thuế và cơ chế quản lý thay đổi liên tục, ảnh hưởng trực tiếp đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp và làm gia tăng nhu cầu hoàn thiện thể chế.

- Việc triển khai mô hình chính quyền địa phương hai cấp cùng với sự thay đổi thường xuyên của hệ thống văn bản pháp luật Trung ương đã gây khó khăn trong việc cập nhật và tổ chức thực hiện tại địa phương.

- Điện Biên là tỉnh miền núi, địa bàn rộng, giao thông đi lại khó khăn, điều kiện kinh tế - xã hội giữa các khu vực chưa đồng đều, dẫn đến khác biệt trong khả năng tiếp cận công nghệ thông tin và chuyển đổi số.

- Nguồn gốc đất đai phức tạp, trong khi chính sách bồi thường, hỗ trợ, tái định cư giữa các nhóm đất và đối tượng sử dụng đất còn thiếu thống nhất, gây khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng và triển khai dự án đầu tư.

b) Nguyên nhân chủ quan

- Trình độ, năng lực chuyên môn của một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức, đặc biệt là cán bộ quản lý tài chính cấp xã, phường, chưa đáp ứng yêu cầu thực tiễn, nhất là trong thực hiện nhiệm vụ liên quan đến chuyển đổi số, cải cách hành chính và hỗ trợ doanh nghiệp.

- Cơ sở vật chất, hạ tầng kỹ thuật phục vụ cải cách hành chính và ứng dụng CNTT còn thiếu và chưa đồng bộ; nhiều xã, phường thiếu trang thiết bị, hoặc thiết bị cũ, cấu hình thấp, ảnh hưởng đến hiệu quả vận hành phần mềm và xử lý công việc.

- Hạ tầng viễn thông, internet tại vùng sâu, vùng xa, biên giới còn hạn chế; một số thôn, bản chưa có điện lưới quốc gia, gây khó khăn trong triển khai các hoạt động chuyển đổi số và cung cấp dịch vụ công trực tuyến.

- Nhận thức, điều kiện tiếp cận công nghệ của người dân còn hạn chế; tỷ lệ hộ nghèo, cận nghèo cao, thiếu thiết bị thông minh (điện thoại, máy tính...) nên việc tiếp cận dịch vụ công trực tuyến còn khó khăn. Một bộ phận người dân và doanh nghiệp chưa chủ động ứng dụng công nghệ trong sản xuất, kinh doanh và giao dịch hành chính.

- Nguồn nhân lực công nghệ thông tin chất lượng cao còn thiếu, chưa bố trí đủ công chức chuyên trách về CNTT tại các cơ quan, đơn vị. Bộ máy hành chính cấp xã sau sáp nhập đang trong quá trình kiện toàn, nhiều cán bộ mới chưa được đào tạo chuyên sâu, nên còn lúng túng trong vận hành các phần mềm, hệ thống chuyên ngành.

- Sự phối hợp giữa chủ đầu tư và các đơn vị làm công tác bồi thường, giải phóng mặt bằng đôi khi chưa chủ động, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện dự án. Một số công trình, dự án tuy đã có trong quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, nhưng chậm hoàn thiện thủ tục đầu tư, dẫn đến chưa đủ cơ sở pháp lý để thực hiện các bước tiếp theo.

- Công tác giao đất, cho thuê đất, thu hồi, bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất còn đạt tỷ lệ thấp so với kế hoạch, ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất của tỉnh.

IV. Bài học kinh nghiệm và kiến nghị

1. Bài học kinh nghiệm

- **Thứ nhất là:** Xác định cải thiện môi trường kinh doanh là nhiệm vụ trọng tâm, xuyên suốt trong chỉ đạo, điều hành của các cấp, các ngành. Cải thiện môi trường đầu tư, nâng cao năng lực cạnh tranh được xem là đòn bẩy thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, góp phần hoàn thành các mục tiêu của Nghị quyết số 02/NQ-CP của Chính phủ năm 2025.

- **Thứ hai là:** Tăng cường công tác tuyên truyền, quán triệt và nâng cao nhận thức cho cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC) về ý nghĩa, mục tiêu của cải cách hành chính, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh; phát huy tinh thần trách nhiệm, thái độ phục vụ nhân dân, xây dựng nền hành chính chuyên nghiệp, minh bạch, hiện đại và liêm chính.

- **Thứ ba là:** Chú trọng công tác đào tạo, bồi dưỡng, giáo dục chính trị tư tưởng, đạo đức công vụ, nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng hành chính và ý thức trách nhiệm của đội ngũ CBCCVC. Đồng thời, tăng cường kiểm tra, giám sát việc thực thi công vụ, kịp thời biểu dương, khen thưởng tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, gây phiền hà trong giải quyết thủ tục hành chính.

- **Thứ tư là:** Duy trì cơ chế đối thoại thường xuyên, thực chất với doanh nghiệp và nhà đầu tư, nhằm nắm bắt kịp thời khó khăn, vướng mắc, từ đó đề xuất giải pháp tháo gỡ cụ thể, kịp thời và hiệu quả. Phát huy vai trò của các hiệp hội doanh nghiệp, tổ chức nghề nghiệp trong việc phản biện, tham mưu, đề xuất chính sách cải thiện môi trường kinh doanh.

2. Kiến nghị

Trên cơ sở kết quả đạt được và những khó khăn, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP năm 2025, tỉnh Điện Biên kiến nghị:

(1) Tiếp tục đẩy mạnh hoàn thiện thể chế, chính sách thu hút đầu tư, thúc đẩy môi trường đầu tư minh bạch, thuận lợi, ổn định, chú trọng chính sách ưu tiên vùng khó khăn, biên giới, tăng cường liên kết phát triển kinh tế vùng theo chuỗi giá trị, gắn với phát huy tiềm năng, thế mạnh đặc thù của địa phương.

(2) Đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, cắt giảm, đơn giản hóa các quy định không cần thiết, tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin và chuyển đổi số trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước.

(3) Thực hiện liên thông, chia sẻ dữ liệu giữa các cơ quan, đơn vị; số hóa hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính, bảo đảm việc xử lý, lưu trữ, khai thác và tái sử dụng dữ liệu được thực hiện trên môi trường điện tử đồng bộ, an toàn và hiệu quả.

(4) Tập trung phát triển hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là hạ tầng giao thông, hạ tầng số, hạ tầng năng lượng và logistics; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo để nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế địa phương.

(5) Phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao, đặc biệt là nguồn nhân lực số và nhân lực công nghệ cao, có khả năng làm chủ công nghệ mới, công nghệ tiên tiến; gắn đào tạo với nhu cầu thực tiễn của doanh nghiệp và định hướng phát triển kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn.

Trên đây là báo cáo tình hình và kết quả thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 08/01/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia năm 2025 trên địa bàn tỉnh, UBND tỉnh Điện Biên kính gửi Bộ Tài chính xem xét, tổng hợp./.

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ Tài chính;
- Phòng TM&CN Việt Nam (VCCI); (b/c)
- TT Tỉnh ủy;
- TT HĐND tỉnh;
- Lãnh đạo UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Lưu VT, KT. 

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lê Thành Đô